

CÔNG TY CỔ PHẦN HATECO LOGISTICS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN HATECO LOGISTICS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: HATECO LOGISTICS JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: HATECO LOGISTICS.,JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0108053430

3. Ngày thành lập: 08/11/2017

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Khu công nghiệp Sài Đồng B, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243.259.5972

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác, xử lý và cung cấp nước	3600
2.	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ	4210
3.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
4.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
5.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí	4322
6.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
7.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Gửi hàng; - Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường sắt, đường bộ, đường biển hoặc đường hàng không; - Giao nhận hàng hóa; - Thu, phát các chứng từ vận tải và vận đơn; - Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan;	5229
8.	Dịch vụ đóng gói	8292
9.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
10.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày (không bao gồm dịch vụ kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	5510
11.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299
12.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933

13.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương Chi tiết: Vận tải hàng hóa ven biển	5012
14.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912
15.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
16.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
17.	Hoạt động của trụ sở văn phòng	7010
18.	Hoạt động tư vấn quản lý (Không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán)	7020
19.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan	7110
20.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
21.	Bưu chính	5310
22.	Chuyển phát	5320
23.	Bốc xếp hàng hóa	5224
24.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
25.	Bán buôn thực phẩm	4632
26.	Đại lý, môi giới, đấu giá Chi tiết: đại lý; môi giới	4610
27.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống	4620
28.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: - Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh. - Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
29.	Xây dựng nhà các loại	4100
30.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Dịch vụ trang trí khuôn hiệu; Thiết kế nội, ngoại thất công trình.	7410
31.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
32.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
33.	Thoát nước và xử lý nước thải	3700
34.	Thu gom rác thải không độc hại	3811
35.	Xây dựng công trình công ích	4220
36.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt và đường bộ	5221
37.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
38.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210(Chính)
39.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
40.	Bán buôn đồ uống	4633
41.	Phá dỡ	4311
42.	Chuẩn bị mặt bằng	4312

43.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
-----	--	------

6. Vốn điều lệ: 135.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 13.500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	TRẦN VĂN KỲ	Tổ 44, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	10.800.000	108.000.000.000	80,000	034064006666	
			Tổng số	10.800.000	108.000.000.000	80,000		
2	NGUYỄN HỒNG NGỌC	Số 3/23 Ngõ 191 đường Lạ , Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.350.000	13.500.000.000	10,000	001185017977	
			Tổng số	1.350.000	13.500.000.000	10,000		
3	TRẦN THỊ LỆ NGA	Tổ 4, Phường Thượng Thanh, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	1.350.000	13.500.000.000	10,000	001161008774	
			Tổng số	1.350.000	13.500.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
-----	-------------	--	--------------	------------	--	-----------	---	---------

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN VĂN KỲ

Giới tính: Nam

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng quản trị*

Sinh ngày: 01/09/1964

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 034064006666

Ngày cấp: 19/04/2017

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Tổ 44, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Tổ 44, Phường Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội